

Số: 481/2021/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 456/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Phạm Thanh H,** sinh năm 1976

Đăng ký HKTT và nơi ở: TDP X, phường Y, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- **Chị Khuất Thị Bích N,** sinh năm 1981

Đăng ký HKTT và nơi ở: B, phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị N kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn ngày 25/5/2021 tại UBND phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 28.

Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống tại B, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cho đến khi xảy ra mâu thuẫn thì Tôi về sinh sống tại tổ dân phố X, Y, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nguyên vọng của anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Phạm Thanh H và chị Khuất Thị Bích N.

[2]- Về nuôi con chung: Anh Phạm Thanh H và chị Khuất Thị Bích N xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

[4] Về nhà ở: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

[5] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Thanh H và chị Khuất Thị Bích N .**

2. Về con chung: Anh Phạm Thanh H và chị Khuất Thị Bích N xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

- Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

- Về nhà ở: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung: Không có. Nên tòa không xem xét.

2- Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số: [AA/2020/0067361](#) ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- UBND phường C

, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

- Lưu: Hồ sơ vụ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hạnh

